|  |  |
| --- | --- |
| UỶ BAN NHÂN DÂN  TỈNH QUẢNG NAM  Số 3748 /QĐ-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Tam Kỳ, ngày 15 tháng 11 năm 2010* |

QUYẾT ĐỊNH

|  |
| --- |
| **Phê duyệt Nhiệm vụ và Dự toán kinh phí lập quy hoạch chung xây dựng**  **huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam** |

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Thông tư số 09/2010/TT-BXD ngày 04/8/2010 của Bộ Xây dựng về Quy định việc lập nhiệm vụ, đồ án quy hoạch và quản lý quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới;

Xét đề nghị của UBND huyện Điện Bàn tại Tờ trình số 168/TTr-UBND ngày 03/8/2010 về việc đề nghị phê duyệt nhiệm vụ thiết kế quy hoạch chung xây dựng đô thị huyện Điện Bàn;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng Quảng Nam tại Tờ trình số 268/TTr-SXD ngày 27/10/2010,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Nhiệm vụ và Dự toán kinh phí lập đồ án quy hoạch Quy hoạch chung xây dựng huyện Điện Bàn, với các nội dung như sau:

1. Ranh giới, phạm vi nghiên cứu:

Toàn bộ địa giới hành chính huyện Điện Bàn, ranh giới cụ thể:

- Đông: Giáp biển Đông và thành phố Hội An;

- Tây: Giáp huyện Đại Lộc;

- Nam: Giáp huyện Duy Xuyên;

- Bắc: Giáp thành phố Đà Nẵng.

2. Định hướng phát triển đô thị và nông thôn:

a) Mục tiêu

- Phát triển Điện Bàn thành trung tâm Công nghiệp, Thương mại- Dịch vụ, Du lịch phía Bắc của tỉnh Quảng Nam.

- Làm cơ sở định hướng mở rộng và nâng cấp đô thị; lập các quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị, các khu chức năng khác; quy hoạch chi tiết trung tâm xã, các điểm dân cư nông thôn; lập dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật khung và hạ tầng xã hội trên địa bàn huyện.

b) Tiềm năng, động lực phát triển: Nghiên cứu, đánh giá đầy đủ cơ hội, tiềm năng phát triển của huyện Điện Bàn với:

- Cửa ngõ phía Bắc của tỉnh Quảng Nam; tiếp giáp với thành phố Đà Nẵng, thành phố Hội An và các khu vực phát triển khác như: Nam Hội An huyện Đại Lộc.

- Có vị trí trung gian trên tuyến du lịch đường sông, đường bộ kết nối ba di sản văn hoá thế giới Huế - Hội An - Mỹ Sơn.

- Có điều kiện tự nhiên phong phú, như: Bờ biển, khu vực hạ nguồn của hệ thống sông Thu Bồn và Vu Gia; có khu căn cứ cách mạng Bồ Bồ và các làng nghề. Đồng thời, có quỹ đất thuận lợi xây dựng lớn.

c) Định hướng quy hoạch:

- Định hướng mở rộng thị trấn Vĩnh Điện và Khu đô thị mới Điện Nam Điện Ngọc thành đô thị loại IV vào sau năm 2010. Đồng thời, phát triển Điện Bàn thành đô thị trong tương lai.

- Xây dựng mạng lưới các Trung tâm xã, các điểm dân cư nông thôn trên địa bàn huyện Điện Bàn đạt tiêu chí nông thôn mới.

- Phát triển đô thị, các khu chức năng, nông thôn gắn chặt với quản lý cảnh quan thiên nhiên và môi trường. Phát huy tối đa các tiềm năng của khu vực lập quy hoạch để xây dựng kế hoạch phát triển và sử dung đất có hiệu quả trong giai đoạn ngắn và dài hạn.

- Định hướng hệ thống hạ tầng khung kết nối đô thị, nông thôn và các khu vực sung quanh.

d) Dự kiến quy mô dân số và đất đai trong giai đoạn lập quy hoạch:

- Dân số: Hồ sơ Nhiệm vụ quy hoạch chưa xác định phương pháp, tính toán quy mô dân số.

- Đất đai: Tổng diện tích toàn huyện Điện Bàn khoảng 215km2.

3. Nội dung nguyên cứu và thành phần hồ sơ:

Thực hiện theo đúng Luật Quy hoạch đô thị và các văn bản hướng dẫn Luật Quy hoạch đô thị hiện hành. Trong đó, khu vực ngoại thị được thực hiện theo Thông tư số 09/2010/TT-BXD ngày 04/8/2010 của Bộ Xây dựng về Quy định việc lập nhiệm vụ, đồ án quy hoạch và quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn mới.

4. Dự toán kinh phí:

- Tổng mức kinh phí tạm tính: 2.979.700.000đồng**,** *(Hai tỷ, chín trăm bảy mươi chín triệu, bảy trăm ngàn đồng chẵn).*

- Tổng mức kinh phí nêu trên là cơ sở để bố trí kế hoạch vốn. Kinh phí khi thanh quyết toán phải được tính toán theo hồ sơ được duyệt, nhưng không được vượt quá tổng mức trên.

- Nguồn vốn: Từngân sách Nhà nước.

5. Các yêu cầu cần bổ sung trong quá trình thực hiện:

- Xác định phương pháp tính toán, quy mô dân số cho giai đoạn quy hoạch. Trong đó, xác định quy mô dân số nội thị và ngoại thị phải phù hợp với kịch bản phát triển đô thị trong giai đoạn lập quy hoạch và khả năng dung nạp của đất đai đô thị.

- Lập bản đồ khảo sát địa hình tỷ lệ 1/5000 thông qua các kết quả khảo sát của hồ sơ quy hoạch các khu vực ven biển, đô thị Điện Nam - Điện Ngọc, thị trấn Vĩnh Điện, các thị tứ trong khu vực lập quy hoạch; kết hợp mua bản đồ địa chính chính quy tỷ lệ 1/5000 và bản đồ địa chính cơ sở có nền địa hình tỷ lệ 1/10.000 do Sở Tài nguyên và Môi trường lưu trữ, quản lý và khai thác.

- Xác định chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật riêng cho khu vực đô thị và khu vực nông thôn. Trong đó, khu vực nông thôn phải điều tra, xác định các chỉ tiêu riêng cho từng xã theo quy định.

- Rà soát, khớp nối các hồ sơ quy hoạch xây dựng; quy hoạch ngành trong huyện và các địa phương khác có liên quan.

- Xây dựng Quy định quản lý theo quy định. Kể cả khu vực nông thôn.

- Báo cáo kịp thời những vướng mắc hoặc bổ sung Nhiệm vụ quy hoạch trong quá trình tổ chức thực hiện.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

- Cơ quan quản lý và tổ chức lập quy hoạch: UBND huyện Điện Bàn.

- Cơ quan thẩm định: Sở Xây dựng Quảng Nam.

- Cơ quan phê duyệt quy hoạch: UBND tỉnh Quảng Nam.

- Tổ chức lập quy hoạch: UBND huyện Điện Bàn có trách nhiệm chọn đơn vị tư vấn lập quy hoạch xây dựng theo đúng quy định hiện hành.

- Thời gian lập quy hoạch: 18 tháng sau khi Nhiệm vụ - Dự toán lập quy hoạch xây dựng được duyệt.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao thông Vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Văn hoá-thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; thủ trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan hướng dẫn UBND huyện Điện Bàn thực hiện các nội dung có liên quan và căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như điều 3;  - HĐND tỉnh (B/c);  - CPVP;  - Lưu VT, KTN. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Đã ký**  **Đinh Văn Thu** |